

Số: 252/BC-DOBC

Vũng Tàu, ngày 03 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

I. Đặc điểm tình hình chung

Trong năm 2019, tình hình quốc tế diễn biến phức tạp và có nhiều yếu tố không thuận lợi. Kinh tế thế giới, xảy ra chiến tranh thương mại Mỹ - Trung toàn cầu tăng trưởng chậm lại; cạnh tranh chiến lược và căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn gia tăng; giá vàng tăng cao, giá dầu thô biến động mạnh; rủi ro trên thị trường quốc tế tăng lên; ... Tình hình khu vực, biển Đông diễn biến rất phức tạp. Trong khi đó, những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế và thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống. Tình hình kinh tế xã hội nước ta còn nhiều khó khăn thách thức, chứa đựng nhiều rủi ro; giá dầu thế giới có nhiều biến động khó dự đoán làm ảnh hưởng xấu đến nguồn lực và các hoạt động đầu tư trong ngành dầu khí, các dự án dầu khí tiếp tục tạm dừng hoặc giãn tiến độ ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong đó có Công ty DOBC.

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo;
- Có cơ sở vật chất, ổn định tại Thành phố Vũng Tàu cho CBCNV làm việc;
- Trong năm 2019, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) có các gói thầu thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang thi công và dự án Cảng xuất nhập liệu 500.000 tấn Cà Mau, đây là nguồn việc chính đáp ứng nhu cầu công ăn việc làm cho toàn thể CBCNV và giá trị sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tập thể cán bộ nhân viên trong Công ty đã chủ động quyết tâm hơn trong quá trình triển khai thực hiện các công việc được giao, khẳng định vị thế là đơn vị chuyên ngành xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng đường ống bồn bể.

2. Khó khăn

- Nguồn việc thông qua đấu thầu cạnh tranh trong và ngoài ngành dầu khí, khả năng trúng thầu rất thấp vì giá thầu cạnh tranh giữa đơn vị tư nhân và ngoài ngành có giá chào thầu thấp; các gói thầu lớn thường là đấu thầu EPC trong nước hoặc quốc tế, năng lực của DOBC không đáp ứng được và đóng vai trò là thầu phụ đối với gói thầu EPC. Vì vậy, nguồn việc công ty hạn chế dẫn đến giá trị SXKD thấp, không đảm bảo được công việc cho CBCNV cho Công ty;

- Trong sản xuất kinh doanh Công ty phải đối diện với khó khăn về thiếu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất do công nợ và giá trị dở dang tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 còn nhiều.

- Doanh thu chưa được ghi nhận do vướng mắc trong công tác hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu đáp ứng được mốc nghiệm thu theo hợp đồng đã ký, một số hạng mục công việc chưa được bàn giao mặt bằng, vật tư từ các đơn vị xây dựng khác và Tổng công ty.

- Không có tài chính và các khoản thu từ dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 nên hiện tại chậm trả lương CBCNV.

❖ **Những mặt đã làm được:**

Mặc dù phải đối diện với những khó khăn, thách thức như trên, nhưng Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV của Công ty DOBC luôn đoàn kết, khắc phục khó khăn và đạt được những kết quả như sau:

- Công tác tiếp thị đấu thầu đạt được một số dự án trúng thầu trong năm so với các dự án đã tham gia đạt 14,28% (1/7 dự án).

- Ký được 01 hợp đồng kinh tế lắp đặt đường ống thuộc Dự án Nam Côn Sơn 2 với giá trị 28,76 tỷ.

- Đã rà soát lại toàn bộ các khoản công nợ phải trả, phải thu. Đối với các khoản công nợ phải trả, làm việc với nhà cung cấp để giãn nợ, khoan nợ, thỏa thuận để giảm nợ và đưa ra lộ trình trả nợ trong một khoảng thời gian đủ dài để tập trung SXKD và thi công các hợp đồng mới.

- Tích cực làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng để bổ sung thêm nguồn vốn phục vụ SXKD của Công ty.

- Kiểm soát tốt chi phí tại các công trình/dự án trong quá trình thực hiện đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019.

Với những thuận lợi và khó khăn như trên toàn thể lãnh đạo và CBCNV Công ty DOBC đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và đã đạt được kết quả hoạt động SXKD như sau:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch 2019 (ĐDCĐ thông qua)	Thực hiện năm 2019	% Thực hiện	
					So với KH năm 2019	So với năm 2018
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Giá trị sản lượng	206,81	195	64,95	33,30%	31,40%
2	Doanh thu	187,19	221,9	108,68	48,97%	58,05%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,97	0,7	-21,81	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	1,97	0,7	-21,81	-	-
5	Đầu tư		-	0	-	-

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch 2019 (ĐDCĐ thông qua)	Thực hiện năm 2019	% Thực hiện	
					So với KH năm 2019	So với năm 2018
6	Nộp ngân sách nhà nước (đã thực hiện)	28,47	29	12,18	42%	42,78%
7	Lương bình quân (triệu /tháng)	8,47	8,49	7,98	93,99%	94,21%

- Giá trị sản lượng khả năng thực hiện năm 2019 là: 64,95 tỷ đồng, đạt 33,30% so với kế hoạch năm 2019, đạt 31,40% so với cùng kỳ năm 2018.

- Doanh thu thực hiện năm 2019 là: 108,68 tỷ đồng, đạt 48,97% so với kế hoạch năm 2019, đạt 58,05% so với cùng kỳ năm 2018.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2019 là: không đạt kết quả kế hoạch năm 2019, lỗ trong năm 2019: -21,81 tỷ.

- Đầu tư: Trong năm 2019 Công ty không thực hiện đầu tư, vì phải dùng nguồn vốn phục vụ cho SXKD.

- Nộp ngân sách nhà nước thực hiện năm 2019 là: 12,18 tỷ đồng, đạt 42% so với kế hoạch năm 2019, đạt 42,78% so với cùng kỳ năm 2018.

- Lương bình quân thực hiện năm 2019 là: 7,98 triệu/người/tháng, đạt 93,99% kế hoạch năm 2019; đạt 94,21% so với cùng kỳ năm 2018.

• **Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch sản xuất**

Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2019 không đạt được mức kỳ vọng của kế hoạch đề ra do các nguyên nhân sau:

✓ **Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác lập kế hoạch SXKD năm 2019 chưa bám sát thực tế cũng như chưa nhìn nhận hết những rủi ro phát sinh.

- Một số hạng mục công trình, dự án tiến độ thi công không đạt được như kế hoạch đề ra.

- Chưa kiểm soát và thực hiện tốt kế hoạch nghiệm thu thanh toán tại các dự án.

✓ **Nguyên nhân khách quan:**

Xây dựng kế hoạch năm 2019 với các gói thầu thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 như sau:

• **Sản lượng**

- Hạng mục hệ thống thải tro xỉ (Hợp đồng 51/HĐKT/PVC/PVCPT-MIE-VIETTRONICS/ASH) chưa thực hiện hết phần việc. Năm 2019 ký được 01 hợp đồng kinh tế giá trị không cao.

- Dự án Nam Côn Sơn 2: 28,76 tỷ kế hoạch thực hiện trong tháng 11/2019 nhưng đến tháng 3/2020 mới thực hiện.

- Chủ yếu vẫn tiếp tục thực hiện các hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2018 sang mà phần lớn sản lượng tập trung vào dự án Thái Bình chiếm 69,37% (135,28/195 tỷ) so kế hoạch năm 2019 hiện tại đang thi công phần gói tiếp địa và Hệ thống dầu HFO, trạm bơm nước làm mát và nhà Clo, hệ thống thải xi đáy lò là chính các gói khác thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang thi công, chậm tiến độ thi công do vật tư cung cấp chưa kịp thời, Tổng thầu thi công chưa bàn giao mặt bằng đúng tiến độ,... Một số gói ghi nhận sản lượng thực hiện Lắp đặt thiết bị Cơ điện: 2,15 tỷ; Hệ thống dầu HFO, trạm bơm nước làm mát và nhà Clo, hệ thống thải xi đáy lò: 17,37 tỷ, Tiếp địa đang thực hiện, Hệ thống thải tro xỉ : -2,83 tỷ, Paving: 4,67 tỷ; Sửa chữa giàn: 2,11 tỷ hiện tại phần giàn không thực hiện ký hợp đồng mới chỉ thanh quyết toán các hợp đồng còn lại, Cảng xuất nhập 500.000 tấn: 41,08 tỷ, Cung cấp dịch vụ giàn giáo năm 2018: 0,92 tỷ, Sao Vàng Đại Nguyệt: 0,55 tỷ, Permeate gas: 0,22 tỷ.

• **Doanh thu**

Không đạt doanh thu do một số hạng mục chưa thi công dẫn đến không có doanh thu được ghi nhận như sau:

- Hợp đồng số 11/2016/HĐKT/PVC/PVC-PT/LISEMCO/PVSHIPYARD gói thầu mua sắm gia công chế tạo, lắp đặt hệ thống vận chuyển than và đá vôi không thực hiện.

- Hợp đồng số 51/2016/HĐKT/PVC/PVC PT-MIE-VIETTRONICS/AHS ngày 01/06/2015 về việc thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị, vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành Hệ thống thải tro xỉ do Đơn vị xây dựng chưa bàn giao móng để Liên danh Nhà thầu thi công lắp đặt kết cấu thép, thiết bị và Hệ thống đường ống.

- Hợp đồng số 34/2016/HĐKT/PVC/PVC-PT Hệ thống dầu HFO; Trạm bơm nước làm mát và nhà clo; Hệ thống thải xi đáy lò do thiếu hồ sơ, chưa đủ điều kiện nghiệm thu khối lượng vì vậy chưa thể nghiệm thu một số mốc theo dự kiến kế hoạch đặt ra.

- Trong đó, doanh thu dự kiến năm 2019 gồm Lắp đặt thiết bị Cơ điện: 21,745 tỷ; Tiếp địa: 1,74 tỷ; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị, vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành Hệ thống thải tro xỉ: -5,75 tỷ; Hệ thống HFO, trạm bơm nước làm mát và nhà Clo, HT thải xi: 33,764 tỷ, Sửa chữa giàn: 8,85 tỷ, Cảng xuất nhập 500.000 tấn: 37,66 tỷ, Cung cấp dịch vụ giàn giáo năm 2018: 0,84 tỷ, Mua sắm và thi công xây lắp hệ thống cấp permeate gas từ nhà máy xử lý khí Cà Mau cho đến NM đạm Cà Mau: 2,58 tỷ; Paving: 0,788 tỷ, Công trình P12: 1,11 tỷ.

2. Công tác chỉ đạo sản xuất

- Công tác chỉ đạo và điều hành sản xuất từ cơ quan Công ty đến các Xí nghiệp đã có nhiều chuyên biến tích cực và đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo và điều hành sản xuất đạt hiệu quả rất tốt. Bên cạnh đó đã chủ động khắc phục các khó khăn do tác động của việc suy giảm giá dầu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là việc triển khai thi công các hạng mục tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Thường xuyên rà soát các hoạt động sản xuất kinh doanh và các khó khăn vướng mắc kịp thời ban hành các chương trình hành động, xây dựng triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cấp bách để tháo gỡ và giải quyết những khó khăn và vướng mắc phát sinh trong sản xuất.

- Triển khai quyết liệt chương trình tái cấu trúc về tài chính mà chủ yếu tập trung vào công tác xử lý các khoản vay quá hạn tại các tổ chức tín dụng và đàm phán giảm

các khoản công nợ phải trả đối với các khách hàng, qua đó đàm phán giảm lãi phải trả đạt được hiệu quả cao so với các năm trước.

- Gặp gỡ các tổ chức tín dụng, đàm phán để thu xếp vốn phục vụ cho công tác triển khai các dự án của Công ty trong năm 2019.

- Rà soát các quy trình quy chế, quy định để xây dựng hệ thống văn bản quản lý đồng bộ, phù hợp với định hướng và nhiệm vụ SXKD; Rà soát định biên lại nhân sự các Phòng/Đơn vị; Thực hiện tốt công tác đào tạo và tái đào tạo nhằm nâng cao tay nghề thợ, đáp ứng được các điều kiện cụ thể của từng Dự án/Công trình...

- Quản lý và tăng cường chỉ đạo tiết giảm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ tại các dự án/công trình đang thi công.

- Từng thành viên trong Ban Giám đốc Công ty theo nhiệm vụ đã được phân công, đã tìm hiểu thực tế từng công trình/dự án DOBC đang thi công để gặp gỡ và làm việc với các Chủ đầu tư kịp thời đề ra những giải pháp để tháo gỡ những khó khăn và vướng mắc.

- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu nhằm tìm kiếm nguồn việc làm cho Công ty, đảm bảo công việc và thu nhập cho người lao động. Duy trì tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007.

3. Công tác tổ chức, lao động, đào tạo

3.1. Công tác tổ chức, lao động

Công ty đã củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của đơn vị:

- Tập trung phát triển các bộ phận sản xuất theo hướng chuyên sâu, phát huy thế mạnh của từng bộ phận.

- Hiện nay Công ty gồm Ban Thái Bình,; 04 Phòng chức năng nghiệp vụ: Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Kinh tế Kỹ thuật, Phòng Thương mại Vật tư và 03 Chi nhánh - Xí nghiệp: XNXL số 1, XNXL số 2, XNXL số 3. Tổng số CBCNV đến cuối năm 2019: 312 người.

3.2 Công tác đào tạo

- Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty.

- Xây dựng lực lượng lao động đảm bảo về chất và lượng thông qua việc đào tạo, tái đào tạo và tuyển dụng thường xuyên. Chú trọng việc bố trí hợp lý cán bộ kỹ thuật vào các công việc phù hợp với sở trường của từng người.

- Tổng số CBCNV được đào tạo trong năm 2019 là 121 người với tổng chi phí đào tạo là 129,6 triệu đồng.

4. Công tác tài chính kế toán, thu hồi vốn

- Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác. Tuy nhiên, do có nhiều nguyên nhân khách quan công tác thu hồi vốn vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác.

3615
TY
AN
UON
CHUA
HI
KIA

- Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Đối với lịch trả nợ đến hạn tại ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty luôn đảm bảo trả nợ đúng hạn để giữ tình hình tài chính tốt không bị nhảy nhóm nợ.

5. Công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể:

Trong năm 2019, mặc dù còn rất nhiều khó khăn nhưng công tác an sinh xã hội của công ty đã có nhiều cố gắng và có nhiều hoạt động mạnh mẽ trong toàn Công ty. Cụ thể: Chính quyền, BCH Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí phối hợp tổ chức lễ ra quân, gặp mặt đầu năm Kỷ Hợi 2019, Cuộc thi leo núi “Chinh phục núi Vi Ba Vũng Tàu” nhân dịp kỷ niệm kỷ niệm 109 năm ngày Quốc tế phụ nữ (8/3/1910-8/3/2019), tổ chức đi tham quan di tích Nhà tù Côn Đảo cho các cựu chiến binh, động viên các cháu học sinh giỏi và trung thu cho các con em CBCNV...

6. Công tác thực hiện thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh

Thực hiện tiết giảm năm 2019 là : 1,104 Tỷ đồng. Trong đó tiết giảm chi phí sản xuất cụ thể như sau:

Sử dụng vật tư thiết bị trong kho, thanh lý VTTB : 0,380 tỷ đồng;

Tiết giảm chi phí vận hành, quản lý xưởng, CP quản lý : 0,724 tỷ đồng.

Phần II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng công ty DOBC là đơn vị xây lắp chuyên ngành chủ lực của Tổng Công ty PVC nhằm ổn định và từng bước phát triển bền vững giai đoạn 2020-2025.

- Duy trì ổn định Công ty trong năm 2019. Năm 2019-2025 tiếp tục duy trì mức phát triển ổn định công ty và đến cuối năm 2025 đưa công ty thoát khỏi lỗ lũy kế.

- Xây dựng và phát triển Công ty DOBC thành nhà thầu Xây lắp chuyên ngành xây lắp dầu khí chất lượng cao, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu sau:

- Xây lắp phần trên bờ các dự án vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí, cụ thể là Xây dựng các trạm phân phối khí, hệ thống đường ống công nghệ, các kho, bồn chứa xăng dầu, kho chứa LPG, LNG, xây lắp các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy hóa phẩm từ mua sắm, thi công lắp đặt, chạy thử và bàn giao cho chủ đầu tư;

+ Xây lắp các nhà máy điện;

+ Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí trên bờ và ngoài biển;

+ Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, kết cấu chuyên ngành Dầu khí .

II. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2020

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2019, Công ty DOBC xây dựng phương hướng và phân đầu thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	Sản lượng	Tỷ đồng	97,0	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	137,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-	
5	Chi trả cổ tức	Tỷ đồng	0	
6	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	6,2	

III. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch

1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 nêu trên, Công ty DOBC thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực để hoàn thành tốt các nguồn việc hiện có Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nam Côn Sơn 2, Cung cấp dịch vụ chống ăn mòn trong đợt Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy lọc dầu Dung Quất theo đúng kế hoạch. Đồng thời tập trung và tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm cho Công ty tại các dự án Nhà máy lọc dầu Long Sơn, DMC Cà Mau... Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của Vietsovpetro, Đạm Cà Mau, PVGAS,....

- Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh;

- Tập trung và quyết liệt triển khai công tác xử lý nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn/khó đòi.

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình, dự án Công ty thi công đều có lãi hoặc không bị lỗ.

- Đẩy mạnh xúc tiến triển khai công tác thoái vốn /chuyển nhượng sản phẩm văn phòng tại tầng 6, tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đầy đủ với các quy định, quy trình pháp luật/ Tổng Công ty/ Điều lệ của Công ty.

- Phối hợp với PVC-IC làm việc với UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xin gia hạn hợp đồng thuê đất đối với lô đất 35G,35D đường 30/4, TP. Vũng Tàu.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

2. Các giải pháp thực hiện

Con người:

Sắp xếp bộ máy làm việc, tinh giản CBCNV ít người mà công việc vẫn hiệu quả. Có thể một Phó giám đốc kiêm luôn quản lý dự án, các nhân viên đảm nhận nhiều nhiệm vụ khác nhau tương tự như công việc đang làm mà vẫn hoàn thành tốt được công việc. Hiện tại Công ty giảm giờ làm đồng nghĩa giảm lương, giảm chi phí quản lý xuống 1/3 trong năm 2020.

Nguồn việc:

Quảng cáo thương hiệu DOBC qua việc tham gia hội chợ ngành dầu khí và tri ân với khách hàng truyền thống như Vietsovpetro, PVGas, PTSC, Đạm Cà Mau, Lọc hóa dầu Dung Quất ... đã làm việc với Công ty từ trước đến nay quảng bá và nhấn mạnh giới thiệu ngành xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng đường ống Bồn bể lâu năm kinh nghiệm.

Tham gia đấu thầu cạnh tranh trong và ngoài ngành dầu khí, điểm yếu của Công ty là giá thầu không cạnh tranh được với đơn vị ngoài quốc doanh. Chính vì vậy, muốn giá chào thầu thấp đáp ứng đầy đủ các tiêu chí thì khả năng trúng thầu cao. Công ty DOBC sẽ có biện pháp giảm giá nhân công (khoán lại cho Đội nhân công và thực hiện quản lý máy móc thiết bị cho Công ty, giảm chi phí quản lý tới mức tối thiểu). Như vậy thì có khả năng trúng thầu cao hơn khi tham gia đấu thầu cạnh tranh với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Quản lý tài chính:

Tích cực theo dõi, đôn đốc các mốc nghiệm thu, thanh toán các dự án, công trình công nợ phải thu để đảm bảo tốt nguồn tài chính phục vụ cho dự án.

Quan hệ mật thiết với các đối tác Ngân hàng để có thể xin cấp hạn mức vay cho Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGĐ PVC (để b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD DOBC (để b/c);
- Lưu VT; P. KTKT.

Q. GIÁM ĐỐC

Trần Quang Ngọc